

Số: 40/KH-THCS

Phong Xuân, ngày 8 tháng 10 năm 2021

## **KẾ HOẠCH** **GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2021 – 2022**

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học và tiếp tục thực hiện mục tiêu kép: vừa bảo đảm an toàn về phòng, chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ GDĐT và Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 21/8/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022. Công văn số 2394/SGDĐT-GDTrH ngày 20/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022 và Công văn số 462/PGDĐT-THCS ngày 22/9/2021 của Phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở năm học 2021-2022;

Trường THCS Phong Xuân xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021 – 2022 như sau:

### **1. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

#### **1. Bối cảnh bên ngoài:**

##### **1.1.1 Thời cơ:**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, của lãnh đạo Ngành, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Phong Điền và lãnh đạo địa phương. Các văn bản hướng dẫn của nhà nước và của ngành chỉ rõ định hướng, phát triển trường học

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản 100% đạt chuẩn, và trên 80% trên chuẩn có năng lực chuyên môn vững vàng nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết, hầu hết có ý thức học tập để vươn lên, đáp ứng được nhu cầu dạy và học trong giai đoạn mới.

- Đã tạo được sự tín nhiệm cao của học sinh, phụ huynh trong cũng như ngoài địa bàn và được các tổ chức ban ngành có liên quan hỗ trợ tạo động lực thúc đẩy khuyến học, thúc đẩy tốt việc học tập của học sinh.

- An ninh, chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục, đào tạo

##### **2.1.2. Thách thức:**

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới chương trình GDPT.

- Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, phát huy sức sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục.

- Cha mẹ học sinh đa số là nông dân, lao động thủ công về kinh tế còn khó khăn.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng lớn trong công tác dạy và học của nhà trường, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân địa phương, đến gia đình học sinh. Bên cạnh đó, thiên tai trong những năm gần đây cũng gây những thiệt hại đáng kể về kinh tế và cơ sở hạ tầng của cả trường học và nhân dân địa phương trên địa bàn.

- Kinh phí thường xuyên, trang cấp thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng của chính quyền địa phương và PGD hạn chế mà nhu cầu xây dựng, cải tạo trường học hướng đến chuẩn KĐCL và chuẩn Quốc gia thì nhiều hạng mục cần cải tạo, mua sắm, trang bị để khuôn viên trường học xanh, sạch, sáng và hoa bốn mùa, xây dựng trường học thân thiện cần kinh phí lớn, công sức bỏ ra rất nhiều.

## **2.2. Bối cảnh bên trong:**

### **2.2.1. Điểm mạnh:**

#### **2.2.1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:**

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên 100% đạt chuẩn.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó mật thiết với nhà trường. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nhiều giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện (7 giáo viên trong năm học 2020 – 2021, trong đó 5 giáo viên đạt giải: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba và 02 giải khuyến khích)

- Thành tích thi đua của giáo viên qua 5 năm học như sau:

<b>Năm học</b>	<b>Thành tích</b>
Năm học 2018-2019	- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 - Lao động tiên tiến: 26
Năm học 2019-2020	- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 25
Năm học 2020-2021	- 12 GVĐG cấp trường, 7 GVĐG cấp huyện. - Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 25

- Công tác quản lý của BGH có kế hoạch sát với tình hình thực tế của trường, của địa phương cũng như của Ngành, luôn có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Công tác tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, được kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời từng giai đoạn.

#### **2.2.1.2. Chất lượng học sinh:**

- Chất lượng đại trà:

<b>HẠNH KIỂM</b>											
Năm học	TS HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
2017 – 2018	315	296	94	19	6	0	0	0	0		
2018 – 2019	313	277	88.5	35	11.2	1	0.3	0	0		
2019 – 2020	311	268	86.2	38	12.2	5	1.6	0	0		
2020 - 2021	298	258	86.6	35	11.7	5	1.7	0	0		

<b>HỌC LỰC</b>											
Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2017 – 2018	315	69	21.9	135	42.9	108	34.3	3	1	0	0
2018 – 2019	313	53	16.9	136	43.5	119	38	5	1.6	0	0
2019 – 2020	311	62	19.9	167	53.7	78	25.1	4	1.3	0	0
2020 - 2021	298	57	19.1	144	48.3	92	30.9	5	1.7	0	0

<b>TỐT NGHIỆP THCS</b>		
Năm học	Số HS tốt nghiệp/Số HS khối 9	Tỉ lệ
2017 – 2018	72/72	100%
2018 – 2019	77/77	100%
2019 – 2020	85/85	100%
2020 - 2021	67/67	100%

- Chất lượng học sinh giỏi:

Năm học	Thành tích
2017 - 2018	Có 5 giải cấp huyện; nhiều giải hoạt động phong trào;
2018 - 2019	Có 4 giải cấp huyện; nhiều giải hoạt động phong trào;
2019 - 2020	Có 01 giải cấp bộ môn Toán 9; nhiều giải hoạt động phong trào; (Do dịch bệnh Covid-19 nên không có hội thi HSG 6, 7, 8)
2020 - 2021	02 giải KK Ngữ văn 6, 01 giải ba KHKT cấp huyện, 01 giải nhất cờ vua độ tuổi 14-15 nam, 02 giải ba nhảy cao nam nữ. 01 giải triển vọng đơn ca Hội thi Tiếng hát chim sơn ca tỉnh, 02 học sinh tham gia đội bóng đá HS THCS đạt giải nhất HKPD cấp tỉnh.

### 2.2.1.3. Cơ sở vật chất:

- Nhà trường có đủ hệ thống phòng học, phòng hội đồng, phòng chức năng, phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng y tế, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh cho GV và HS (Được sự quan tâm của địa phương trong năm 2021 đã xây dựng được nhà để xe kiên cố cho HS với diện tích 180m<sup>2</sup>).

- Tường nhà, nền gạch đã được quét vôi hoặc sơn mới, thay mới gần như toàn bộ. Các phòng học, phòng phục vụ đã được bố trí, cải tạo, nâng cấp nhờ nguồn kinh phí địa phương và kinh phí nhà trường.

- Tất cả phòng học đều có đầy đủ bàn ghế cho học sinh trong đó 100% là bàn ghế 2 chỗ ngồi. 100% phòng học có bảng từ chống lóa, tất cả các phòng đều được trang bị hệ thống điện chiếu sáng và có quạt đầy đủ. (100 bộ bàn ghế, 5 bảng chống lóa, bàn giáo viên đã có quyết định trang bị của huyện)

- Các phòng bộ môn Lý – Công nghệ, Sinh – Hoá, Tiếng Anh và Tin đã được sắp xếp hợp lý với các trang thiết bị cơ bản đầy đủ đầy đủ. Trường đã tập trung mọi nguồn lực để xây dựng phòng bộ môn phục vụ cho công tác dạy học vào sử dụng có hiệu quả.

- Nhà trường đã mua sắm, trang bị đầy đủ các trang thiết bị dạy học phục vụ chương trình thay sách theo danh mục của Bộ và có kế hoạch bảo quản hiệu quả. (Thiết bị lớp 6 đã hoàn tất hồ sơ đợi trang cấp về)

- Thư viện được củng cố và hoàn thiện theo hướng hiện đại, hoạt động thư viện đã đưa vào nề nếp, nhiều học sinh và giáo viên tham gia rất tốt, thư viện của trường đang đề nghị tái công nhận thư viện đạt chuẩn và xây dựng thư viện thân thiện .

- Công tác giáo dục và bảo vệ môi trường: Trường đã làm tốt công tác giáo dục và bảo vệ môi trường.

### **2.2.2. Điểm yếu:**

- Việc đánh giá chất lượng chuyên môn còn mang tính động viên, chưa căn cứ vào thực chất của giáo viên.

- Một số cán bộ giáo viên chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh cũng như tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường.

- Trong kiểm tra còn nể nang, việc xử lý các hạn chế của giáo viên thiếu kiên quyết còn nghiêng về cảm tính.

- Một số giáo viên ý thức tự học, tự bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, vẫn còn hiện tượng bỏ học.

### **2.2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

Triển khai thực hiện đồng thời 2 Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6 và Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm an toàn trường học, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

## **3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC:**

### **3.1 Mục tiêu chung:**

- Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

(Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

### **3.1.2. Phương châm hành động.**

***“ Trường học là trung tâm văn hoá – môi trường học tập thân thiện và chất lượng ”***

### **3.1.3. Tâm nhìn.**

*Nâng tầm giá trị, xây dựng thương hiệu về chất lượng cả về đạo đức và học tập, là trường đi đầu trong việc đổi mới ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy học được phụ huynh học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt của nước Việt Nam XHCN.*

### **3.1.4. Sứ mệnh.**

*Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, kỷ cương nhằm đào tạo thế hệ trẻ trở thành những công dân gương mẫu, có tri thức, năng động và sáng tạo.*

### **3.1.5. Hệ thống giá trị cơ bản:**

*Về phẩm chất chủ yếu: 5 phẩm chất chủ yếu*

- **YÊU NƯỚC:** Yêu thiên nhiên, yêu con người, tự hào về truyền thống Việt Nam; sẵn sàng bảo vệ đất nước khi cần

- **NHÂN ÁI:** Yêu quý mọi người; Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- **CHĂM CHỈ:** Ham học; Chăm làm.

- **TRUNG THỰC:** Tôn trọng lẽ phải, thật thà ngay thẳng, lên án cái xấu

- **TRÁCH NHIỆM:** Có trách nhiệm với bản thân; Có trách nhiệm với gia đình; Có trách nhiệm với nhà trường và xã hội; Có trách nhiệm với môi trường sống.

*Về năng lực chung: 10 năng lực cốt lõi*

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Có 6 năng lực thành phần: Tự lực; Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng; Tự kiểm soát tình cảm, thái độ, hành vi của mình; Tự định hướng; Tự học, tự hoàn thiện.

- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có 8 năng lực thành phần: Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp; Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội, điều chỉnh và hóa giải các mâu thuẫn; Xác định mục đích và phương thức hợp tác; Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân; Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác; Tổ chức và thuyết phục người khác; Đánh giá hoạt động hợp tác; hội nhập quốc tế.

- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Có 6 năng lực thành phần: Nhận ra ý tưởng mới; Phát hiện và làm rõ vấn đề; Hình thành và triển khai ý tưởng mới; Đề xuất, lựa chọn giải pháp; Thực hiện và đánh giá giải pháp giải quyết vấn đề; Tư duy độc lập.

- **Năng lực ngôn ngữ:** Sử dụng Tiếng Việt; Sử dụng ngoại ngữ.

- **Năng lực tính toán:** Hiểu biết kiến thức toán học phổ thông cơ bản; Biết cách vận dụng các thao tác tư duy, suy luận, tính toán, ước lượng, sử dụng các công cụ tính toán và dụng cụ đo,...; đọc hiểu, diễn giải, phân tích, đánh giá tình huống có ý nghĩa toán học.

- **Năng lực khoa học:**

Tìm hiểu tự nhiên: Hiểu biết kiến thức khoa học; Tìm tòi và khám phá thế giới tự nhiên; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn, ứng xử với tự nhiên phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Tìm hiểu xã hội: Nắm được những tri thức cơ bản về đối tượng của các khoa học xã hội; Hiểu và vận dụng được những cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu cơ bản của khoa học xã hội; Nắm được những tri thức cơ bản về xã hội loài người; Vận dụng được những tri thức về xã hội và văn hóa vào cuộc sống.

- **Năng lực Công nghệ:** Thiết kế; Sử dụng; Giao tiếp; Đánh giá.

- **Năng lực Tin học:** Sử dụng và quản lý các phương tiện, công cụ, các hệ thống tự động hóa của công nghệ thông tin và truyền thông; Hiểu biết và ứng xử phù hợp chuẩn mực đạo đức, văn hóa và pháp luật trong xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức.

- **Năng lực thẩm mỹ:** Nhận biết các yếu tố thẩm mỹ (cái đẹp, cái bi, cái hài, cái chân, cái thiện, cái cao cả); Phân tích, đánh giá các yếu tố thẩm mỹ; Tái hiện, sáng tạo và ứng dụng các yếu tố thẩm mỹ.

- **Năng lực thể chất:** Sống thích ứng và hài hòa với môi trường; Nhận biết và có các kỹ năng vận động cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và hình thành các tố chất thể lực cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và tham gia hoạt động thể dục thể thao.

Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình giáo dục phổ thông còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

### **3.2. Mục tiêu cụ thể**

3.2.1. Duy trì PCGD THCS đạt mức II.

3.2.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 99%.

3.2.3. Phần đầu có 3-4 học sinh đạt giải trên tổng số dự thi học sinh giỏi văn hoá và 3-4 học sinh giỏi năng khiếu cấp huyện.

3.2.4. Xếp loại hạnh kiểm/kết quả rèn luyện Tốt trên 90% và học lực loại Giỏi/Tốt trên 21%.

3.2.5. Tỷ lệ học sinh học nghề phổ thông đạt 100%, tỉ lệ tốt nghiệp trên 98%.

3.2.6. Có Kế hoạch hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh, có ít nhất 01 đề tài, dự án tham gia cuộc thi Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện; có từ 1 dự án đạt giải cuộc thi KHKT cấp huyện, 1 sản phẩm đạt giải cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện. Phần đầu có giải cấp tỉnh

3.2.7. Hoàn thành hồ sơ KĐCL đề nghị kiểm tra công nhận.

3.2.8. Tổ chức dạy học 2 buổi với khối 6 và 7. (Khi được trang cấp đầy đủ bàn ghế, trang thiết bị cho các phòng học)

3.2.9. Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1,0%.

3.2.10. Trường học đạt cơ quan văn hoá. Thư viện được tái công nhận đạt chuẩn. Xây dựng được Thư viện thân thiện.

3.2.11. Lập kế hoạch và thực hiện tốt Bộ tiêu chí An toàn Covid-19, Đề án Ngày Chủ nhật xanh, xây dựng trường học xanh sạch sáng và an toàn; không có học sinh vi phạm pháp luật.

**\* Một số chỉ tiêu khác:**

1. 100% CB, GV đạt chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng xếp loại khá, giỏi;

2. 100% CB, GV được tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, BDTX cuối năm 100% GV xếp loại đạt/ khá, giỏi;

3. 100% giáo viên thực hiện tốt việc soạn, giảng, chấm, chữa theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ GDĐT;

4. Phần đầu có 12 - 15 giáo viên dạy giỏi cấp trường và 01 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh;

5. Tham gia tất cả các hội thi do cấp trên tổ chức ;

6. Mỗi tổ chuyên môn, nhóm bộ môn tổ chức 1 chuyên đề/ học kỳ về nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc. Thảo giảng: 02 tiết/GV/năm học.

7. Kiểm tra toàn diện hoạt động sư phạm của giáo viên đạt 30% trở lên.

8. Danh hiệu thi đua:

Trường: Đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;

Công đoàn Vững mạnh;

Liên đội mạnh cấp tỉnh.

100% CBCNV hoàn thành nhiệm vụ, 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên. Trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở trở lên.

Làm tốt phong trào phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi.

#### **4. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**

**4.1. Bảo đảm an toàn trường học, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục**

##### **4.1.1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống Covid-19 trong trường học**

a) Phối hợp chặt chẽ với Trạm y tế xã Phong Xuân để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi học sinh đến trường học tập.

c) Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo cáo với BCĐ phòng, chống dịch bệnh Covid và Trạm y tế xã Phong Xuân để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

#### **4.1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.**

##### **4.1.2.1. Nội dung chương trình**

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục, Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022; các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Phong Xuân ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học năm học 2021-2022 để thực hiện và gửi Phòng GD&ĐT Phong Điền làm căn cứ để kiểm tra.

Tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

##### a) Đối với lớp 6 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Chỉ đạo triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 30/PGDĐT-THCS ngày 22/01/2021 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 343/PGDĐT ngày 25/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

- Bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 theo Chương trình GDPT 2018.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nhà trường tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương và nhà trường.

##### b) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp. Khi



xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

đ) Tổ chức dạy học theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

e) Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

#### **4.1.2.2. Thời gian thực hiện chương trình**

Căn cứ Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo khung thời gian 35 tuần, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 18 tuần thực dạy HKI, tuần 17 tuần thực học HKII.

a) Quy định thời gian học

\* Học kỳ 1: Từ ngày 01/9/2021 đến 16/01/2022

\* Học kỳ 2: Từ ngày 17/01/2022 đến 25/5/2022

b) Quy định về kiểm tra giữa kỳ: Giao cho các tổ CM chủ động lên kế hoạch theo thực tế việc thực hiện chương trình bộ môn.

c) Quy định số tiết dạy

TT	Môn học		Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng Môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
			HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK <sub>2</sub>	CN
1	Ngữ văn		72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	KHXH (sử, địa)	Sử	54	51	105	36	34	70	35	17	52	18	34	52
		Địa				36	34	70	18	34	52	35	17	52
3	Ngoại ngữ		54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
4	Toán		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	KHTN (Lý, hóa, sinh)	Lý	72	68	140	18	17	35	18	17	35	36	34	70
		Hóa				36	34	70	36	34	70			
		Sinh				36	34	70	36	34	70	36	34	70
6	GD công dân		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ		18	17	70	27	25	52	36	17	53	18	17	35
8	HDGD (Âm nhạc)		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18		18
9	HDGD (Mỹ thuật)		18	17	35	18	17	35	18	17	35		17	17
10	HDGD (Thể dục)		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	Tin học		18	17	35	36	34	70	36	34	70	36	34	70
12	Trải nghiệm hướng nghiệp	SH dưới cờ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
		SH lớp	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
		HD chung	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết		504	476	1015	539	493	1032	557	510	1067	539	510	1049	

<b>Số tiết/tuần (cả năm học)</b>		<b>1015/ 35 tuần = 29 tiết</b>	<b>1032/ 35 tuần = 29,49 tiết</b>	<b>1067/35 tuần = 30,5 tiết</b>	<b>1049/ 35 tuần = 30 tiết</b>
--------------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------------	-------------------------------------	------------------------------------

#### 4.2. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (Có tệp đính kèm)

#### 4.3. Kế hoạch tổ chức các chủ đề dạy học

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chủ đề/năm. Vận dụng các chủ đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

#### CÁC CHỦ ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

TT	Thời gian	Môn	Tên chủ đề	Giáo viên thực hiện
1	10/2021	GDCD	Tình hình TTATGT đường bộ và cách xử lý khi gặp tai nạn giao thông.	Hồ Thị Thu Tuyền
2	11/2021	Tiếng Anh	Thế chủ động, thế bị động	Trần Thị Hà
3	11/2021	Lịch sử	Giúp học sinh học tốt bộ môn lịch sử ở Trường THCS Phong Xuân thông qua việc sử dụng các sơ đồ để dạy học.	Cao Khả Bình
4	11/2021	Tiếng Anh	Một số kinh nghiệm giúp học sinh lớp 6 học tốt từ vựng.	Thái Thị Thu Trà
5	11/2021	Tin học	Sử dụng các hàm một cách hiệu quả để tính toán môn tin học 7 ở trường THCS Phong Xuân	Ngô Sang
6	11/2021	Quản lí	Quản lí, chỉ đạo bồi dưỡng học sinh giỏi ở tổ KHTN-Công nghệ, trường THCS Phong Xuân	Thái Văn Hiệu
7	12/2021	Tiếng Anh	Sử dụng sơ đồ tư duy (Mind Map) để nâng cao hiệu quả trong dạy và học kỹ năng nói – Môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 8.	Trương Quỳnh Hoa
8	12/2021	Hoá học	Liên hệ thực tế nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Hoá ở trường THCS Phong Xuân	Phan Thị Sam
9	01/2022	Sinh học	Phương pháp giải bài tập sinh học 9	Nguyễn Thị Kim Cúc
10	01/2022	Toán 6	Khám phá các phép tính về phân số môn Toán 6 của trường THCS Phong Xuân	Trần Văn Trúc
11	02/2022	Công nghệ	Tích hợp giáo dục ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu trong môn Công Nghệ 8	Dương Minh Đài
12	03/2022	GD đạo đức	Ảnh hưởng của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc rèn luyện đạo đức của học sinh khối 7 Trường THCS Phong Xuân.	Trần Văn Dũng

13	03/2022	Mỹ thuật	Sử dụng bảng thay cho giá vẽ giúp học sinh học tốt môn Mỹ thuật.	Trần Ngọc Hiếu
14	03/2022	Vật lí	Tác dụng của dòng điện trong đời sống và kĩ thuật tích hợp trong bài 22 các tác dụng của dòng điện	Trương Dũng

#### 4.4. Các hoạt động giáo dục

##### 4.4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh giỏi, thành lập các đội tuyển để thi 8 môn: Ngữ văn, Toán, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Lý, Tiếng Anh và phân công giáo viên phụ trách như sau:

TT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Toán	7	Nguyễn Văn Thanh
2	Toán 9 – MTCT 8	9 - 8	Trương Thị Đào
3	Toán	6, 8	Trần Văn Trúc
4	Tin	8, 9	Ngô Sang
5	Địa	8, 9	Thái Thị Thu
6	Sử	8, 9	Cao Khả Bình
7	Văn	9	Phạm Đình Thông
8	Văn	7, 8	Trần Văn Dũng
9	Văn	6	Hồ Thị Hồng
10	Anh văn	8, 9	Trương Quỳnh Hoa
11	Anh văn	6, HB 8, 9	Thái Thị Thu Trà
12	Anh văn	7	Trần Thị Hà
13	Hoá	8, 9	Phan Thị Sam
14	Sinh	8, 9	Nguyễn Thị Kim Cúc
15	Các môn NK	6-9	Nguyễn Văn Dũng
16	Vật lí	8, 9	Trương Dũng
17	PT STKHKT - TTN ND	6-9	Dương Minh Đài

\* Đối với BGH:

- Giao cho Đc Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG

*\* Đối với Tổ chuyên môn:*

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

*\* Đối với giáo viên BDHSG:*

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra dự kiến gồm:

*\* Số học sinh giỏi đạt giải cấp huyện: 25 giải, trong đó:*

**Khối 9:** 9 giải gồm: Văn 9: 01, Sử 9: 01 ; Sinh 9: 01; Hóa 9: 01; Địa 9: 01; Anh 9: 01; Toán 9: 01; Vật lý 9: 01; Tin 9 : 01

**Khối 8:** 10 giải gồm: Văn 8: 01; Sinh 8: 01, Hóa 8: 01; Địa 8 : 01; Anh 8: 01; MTCT 8: 01; Toán 8: 01 ; Vật lý 8: 01; Tin 8 : 01; Sử 8: 01;

**Khối 7:** 03 giải gồm: Văn 7: 01; Anh 7: 01; Toán 7: 01

**Khối 6:** 03 giải gồm: Văn 6: 01; Anh 6: 01; Toán 6: 01;

Thi hùng biện: có 1 em vào chung khảo thi hùng biện tiếng Anh cấp huyện (Đạt 1 giải).

Tham gia hội khỏe phù đổng cấp huyện đạt 03 - 04 giải.

*\* Học sinh đạt giải học sinh giỏi Tỉnh các môn văn hóa đạt 01-02 giải.*

***Tham gia các cuộc thi:***

“ Khoa học kỹ thuật: **01** sản phẩm đạt giải; Sáng tạo thanh thiếu nhi”: **01** sản phẩm đạt giải cấp huyện và cấp tỉnh

*\* Thời gian thực hiện:*

- Dạy vào buổi sáng, chiều theo lịch của nhà trường: 1 buổi (2 tiết – 3 tiết)/tuần.

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 09/2021 đến khi học sinh đi dự thi HSG huyện, HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp huyện tháng 11 đối với lớp 9 và tháng 4 dành cho khối 6, 7, 8. HSG cấp tỉnh tháng 3/2022)

**4.4.2. Phụ đạo học sinh yếu:**

Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với môn Ngữ văn,

Toán, Anh. Trên cơ sở đó, Đ/c Phó hiệu trưởng phân công giáo viên đứng lớp để phụ đạo học sinh yếu kém.

Các môn học khác có hs yếu, phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh yếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh yếu

- Đối với giáo viên phụ đạo học sinh yếu:

+ Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (1 buổi/tuần, theo lịch nhà trường)

#### **4.4.3. Tham gia các hội thi chuyên môn**

##### **\* Đối với giáo viên**

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; 22/12 - Đợt 2: 26/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Thao giảng hội đồng 04 tiết/ năm học

- Tham gia thi GVG cấp huyện và cấp tỉnh: Đã thi cấp huyện nên tham gia cấp tỉnh 1 – 2 GVĐG cấp huyện.

#### **DANH SÁCH GIÁO VIÊN DỰ ĐĂNG KÝ DỰ THI GIÁO VIÊN GIỎI CẤP TỈNH NĂM HỌC 2021-2022**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Trình độ CM</b>	<b>Môn dạy</b>
1	Trần Ngọc Hiếu	Đại học	Mỹ thuật
2	Ngô Sang	Đại học	Tin học

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, Tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

## DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến	Thuộc lĩnh vực công tác
1	Hoàng Xuân Hòa	Hiệu trưởng	Ứng dụng CNTT trong quản lí nhà trường trường THCS Phong Xuân	Quản lí
2	Nguyễn Văn Thanh	P.HT - CTCĐ	Xây dựng tổ chức Công đoàn cơ sở trường THCS Phong Xuân vững mạnh	Quản lí
3	Phạm Đình Thông	GV - TTCM	Xây dựng kế hoạch tổ Khoa học Xã hội Trường THCS Phong Xuân và tổ chức thực hiện có hiệu quả	Quản lí
4	Trần Văn Dũng	GV	Tổ chức trò chơi trong dạy học Ngữ văn 8 nhằm nâng cao hứng thú học tập cho học sinh trường THCS Phong Xuân	Ngữ văn
5	Hoàng Thị Thu Hiền	GV - TPT	Một số biện pháp cơ bản xây dựng đội trực, đội tự quản trong từng chi đội của trường THCS Phong Xuân	Hoạt động Đội
6	Thái Văn Hiệu	GV - TTCM	Phương pháp nhận biết đồ vẽ biểu đồ trong dạy học địa lý ở Trường THCS Phong Xuân	Địa lí
7	Phan Thị Bạch Đằng	GV	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học trong đổi mới phương pháp dạy học môn Âm nhạc	Nghệ thuật
8	Nguyễn Văn Dũng	GV	Một số biện pháp kích thích gây hứng thú học tập môn Thể dục 6	Thể dục
9	Trần Ngọc Hiếu	GV - TrBTT	Sử dụng bảng thay cho giá vẽ giúp học sinh học tốt môn Mỹ thuật	Mĩ thuật
10	Trương Dũng	GV	Tích hợp một số PP giáo dục HS phòng chống tai nạn trong dạy và học môn Vật lí 8 ở trường THCS Phong Xuân	Vật lí
11	Dương Minh Đài	GV	Giúp HS lớp 8, 9 hứng thú học môn Công nghệ qua tiết thực hành ở trường THCS Phong Xuân	Công nghệ
12	Thái Thị Thu Trà	GV - TTCM	Một số kinh nghiệm giúp học sinh lớp 6 ở trường THCS Phong Xuân học tốt từ vựng.	Tiếng Anh
13	Hồ Thị Hồng	NV Y tế	Một số biện pháp kiểm soát dịch bệnh xảy ra trong trường học	Y tế
14	Lê Thị Lan	NV Thư viện	Một số phương pháp tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn bạn đọc sử dụng sách, báo Thư viện trường THCS Phong Xuân	Thư viện

*(Những CBGVNV có tham gia đề tài SKKN/ Giải pháp công tác đều đăng kí danh hiệu thi đua: “Chiến sĩ thi đua cơ sở”)*

**\* Đối với học sinh**

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:

- Tham dự cuộc thi “Giai điệu tuổi hồng”: Giao cho đ/c TPT, cô giáo phụ trách văn nghệ - Phan Thị Bạch Đăng, lựa chọn học sinh có năng khiếu về hát, múa, nhạc, thành lập đội tuyển, luyện tập dự thi.

- Tham gia cuộc thi TDDT cấp cụm, huyện: Giao cho đ/c dạy môn TD, thành lập đội tuyển, xây dựng kế hoạch tập luyện và tổ chức luyện tập các nội dung: Nhảy cao, nhảy xa, chạy bền, cầu lông ... (Phân công thêm CBGVNV có năng lực về TDDT phụ trách một số bộ môn)

#### **4.5. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm**

##### *\* Hình thức tổ chức*

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội Các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, Các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm

##### *\* Tổ chức thực hiện:*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐD CMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BDD CMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐD CMHS lớp, GVBM



thực hiện các hoạt động trải nghiệm

### CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHÍNH TRONG NĂM HỌC

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
THÁNG 10	HĐ trải nghiệm	Về với di sản làng cổ Phước Tích	Đại diện HS 7	Thứ năm tuần 2	Trần Ngọc Hiếu	HS lớp 7 BGH+ GV Sứ
THÁNG 11	Tôn sư trọng đạo	Chuyên đề tri ân thầy cô	Toàn trường	Sáng 20/11	CLB phát thanh măng non	CBGVNV toàn trường
THÁNG 12	Uống nước nhớ nguồn	Vệ sinh đền đài ..., Chuyên đề Chúng em với Lịch sử địa phương	Toàn trường	Sáng thứ hai, 21/12	Liên đội, GV lịch sử, CCB xã, CQN	CBGVNV toàn trường
THÁNG 01, 02	HĐ Trải nghiệm	Chuyên đề Mừng Đảng Mừng Xuân	Toàn trường	Thứ hai hoặc thứ năm tuần trước nghỉ Tết Nguyễn đán	CLB phát thanh măng non	CBGVNV toàn trường
THÁNG 03	Tiến bước Lên đoàn	Thi tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM, Các trò chơi dân gian	Toàn trường	Sáng 26/3	TPT, GV phụ trách chi đội	CBGVNV toàn trường
THÁNG 04	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách + ngày hội ẩm thực	Toàn trường	Thứ năm tuần 1	Tổ KHXH (Bộ môn Ngữ văn) GV TPT – NV Thư viện	BGH, GVCN, GV toàn trường

#### 4.6. Công tác Đội Thiếu niên tiên phong và Chũ thập đồ trường học:

Chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình Công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2021-2022, chú trọng công tác đổi mới hình thức sinh hoạt Đội, công tác ngoài giờ lên lớp tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; tích cực triển khai thực hiện tốt Công tác Chũ thập đồ trường học, quan tâm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh mồ côi, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

#### 4.7. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học trực tuyến, hướng dẫn học sinh tự học hoặc dạy học trực tiếp. Chú trọng rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

#### **4.8. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ phù hợp. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định<sup>1</sup>, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Lưu ý đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6:

- Môn Lịch sử và Địa lí: mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

---

<sup>1</sup> Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

#### **4.9. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục trung học cơ sở và sau trung học phổ thông, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp<sup>2</sup>; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

#### **4.10. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao**

Triển khai thực hiện Công văn số 3757/BGDĐT-GDTC ngày 31/8/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022, cụ thể:

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2021, định hướng đến năm 2025; Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường; thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực HSSV theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học Giáo dục thể chất (GDTC), bố trí thời gian hợp lý, khoa học góp phần nâng cao chất lượng giờ học; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học tạo hứng thú và yêu thích môn học; tăng cường công tác xã hội hóa,

---

<sup>2</sup> Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025". Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Phê duyệt Kế hoạch Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025.

huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, các chương trình, dự án nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học.

d) Tổ chức các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học GDTC, đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, võ Vovinam... cho học sinh; đẩy mạnh việc thành lập và duy trì nền nếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục; tăng cường tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp trường, cụm trường, thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp và cử học sinh tham gia các sự kiện thể thao.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đổi mới dạy học và triển khai công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao; xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe trẻ em, học sinh; xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số trong hoạt động dạy học của giáo viên, hoạt động vận động của học sinh, đặc biệt trong thời gian học sinh không thể đến trường do tác động của dịch Covid-19.

e) rà soát và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho GDTC, HĐTT trong các cơ sở giáo dục; xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan quản lý về thể dục, thể thao tại địa phương trong việc hỗ trợ sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn cho học sinh được tập luyện và thi đấu.

#### **4.11. Tăng cường triển khai các hoạt động xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ, kiểm tra giám sát**

a) Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ

- Phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ; tăng cường xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Tiếp tục phát động phong trào giáo viên, học sinh cùng học ngoại ngữ.

- Chỉ đạo tổ Ngoại ngữ, giáo viên Tiếng Anh tích cực tham khảo, áp dụng Bộ số tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ tại đường link: [https://drive.google.com/drive/folders/1z8Jb9Gjzet4LNG6Piq-wzBzw9S39\\_jw](https://drive.google.com/drive/folders/1z8Jb9Gjzet4LNG6Piq-wzBzw9S39_jw)

- Tiếp tục nghiên cứu, thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT: Kế hoạch 957/KH-BGDĐT ngày 18/9/2019 của Bộ GDĐT tạo về Kế hoạch tổ chức phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 4536/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 04/10/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; Công văn số 1439/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/4/2020 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh trong các nhà trường.

Tích cực tổ chức:

- Các câu lạc bộ Tiếng Anh, các cuộc thi nói/thuyết trình bằng tiếng Anh, các chương trình ngoại khóa giao lưu Tiếng Anh (ngày hội Tiếng Anh liên trường), các sân chơi cho học sinh thể hiện tài năng Tiếng Anh trong mỗi học kỳ;

- Các mô hình cộng đồng học tập ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên và học sinh cùng học ngoại ngữ/tiếng Anh trong các nhà trường.

- Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia các diễn đàn, chương trình giao lưu, các hoạt động trau dồi luyện tập chuyên môn Tiếng Anh trong nước và quốc tế.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án

- Tổ chức CBGV tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án NNQG cho đội ngũ cán bộ quản lý phụ trách dạy học ngoại ngữ của các trường phổ thông.

- Cán bộ quản lý nhà trường tích cực tự nghiên cứu, học hỏi, tham khảo, rút kinh nghiệm nâng cao năng lực quản lý, giám sát chất lượng các hoạt động ngoại ngữ trong nhà trường.

- Thực hiện các báo cáo trực tiếp và trực tuyến theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ và đột xuất việc triển khai, thực hiện Đề án tại trường.

c) Công tác truyền thông

- Tổ chức truyền thông về việc dạy và học ngoại ngữ nhằm cung cấp thông tin kịp thời, nâng cao nhận thức đến toàn xã hội, đặc biệt là giáo viên, học sinh và cán bộ quản lý giáo dục về tầm quan trọng, sự cần thiết của dạy học ngoại ngữ trong thời kỳ hiện đại.

- Giới thiệu các chương trình dạy học ngoại ngữ, giao lưu ngoại ngữ, các hoạt động sử dụng ngoại ngữ trong và ngoài địa phương, đơn vị trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, tạo cơ hội tiếp cận ngoại ngữ cho nhiều đối tượng khác nhau.

d) Hợp tác quốc tế

Tổ chức triển khai hợp tác, hội nhập quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ. Hợp tác với các tổ chức, trung tâm ngoại ngữ hợp pháp, có uy tín trong và ngoài nước để mời người nước ngoài về tham gia trợ giảng và tổ chức hiệu quả các chương trình/hoạt động giao lưu Tiếng Anh dành cho giáo viên và học sinh.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ

- Phối hợp, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân tăng cường quan tâm, đầu tư, hỗ trợ cho giáo viên và học sinh nâng cao các điều kiện học tập, rèn luyện môn Tiếng Anh.

- Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin.

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ tại trường theo cơ chế tự chủ.

e) Các hoạt động khác

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ theo Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 31/5/201 của ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025.

- Sơ kết 3 triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025.

**4.12. Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

**4.12.1. Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp**

Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

#### **4.12.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

a) Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn. Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở tại địa phương.

b) Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục trung học cơ sở, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

#### **4.12.3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học**

##### **4.12.3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổ chức tốt việc tham gia bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2021-2022. Tham gia tốt công tác bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán và triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại nhà trường.

- Tham gia tập huấn các lớp cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học. Tổ chức CBGV tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý theo Chương trình GDPT 2018.

##### **4.12.3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

c) Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; tham gia dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tham gia dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến.

d) Tham gia góp ý Tài liệu giáo dục của địa phương của các khối lớp tiếp theo bảo đảm chất lượng và tiến độ. Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ GDĐT; tham gia lựa chọn, tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

### **4.13. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục**

4.13.1. Phát huy tối đa quyền tự chủ để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của tổ chuyên môn, kế hoạch Phòng GDĐT. (Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường).

4.13.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

4.13.3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường<sup>3</sup>; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong trường học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

4.13.4. Chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

---

<sup>3</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

4.13.5. Thực hiện tốt Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

#### **4.14. Công tác thi đua, khen thưởng**

4.14.1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

4.14.2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Phòng GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

4.14.3. Thiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

4.14.4. Các tiêu chí để đánh giá thi đua của trường:

4.14.4.1. Công tác bảo đảm an toàn trường học; tính chủ động, linh hoạt khi thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến của dịch Covid-19.

4.14.4.2. Kết quả việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch dạy học; đặc biệt là kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; kết quả nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, giảm số lượng học sinh lưu ban, bỏ học, tăng cường giúp đỡ học sinh học lực yếu. Tham gia các hoạt động giáo dục do cụm chuyên môn, Phòng và Sở GD&ĐT tổ chức theo quy định. Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý hồ sơ, sổ sách.

4.14.4.3. Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thư viện đạt chuẩn, thư viện tiên tiến, quả tổ chức thực hiện phong trào “*Chủ nhật xanh*” và các cuộc vận động có liên quan do các cấp các ngành phát động.

4.14.4.4. Thực hiện tiến độ và bảo đảm chất lượng PCGD THCS. Công tác huy động tỷ lệ học sinh học nghề phổ thông và công tác hướng nghiệp. Thực hiện việc mua sắm, đầu tư, sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học. Biện pháp và kết quả xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; xã hội hoá giáo dục.

4.14.4.5. Việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo.

### **QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG - NĂM HỌC 2021 - 2022**

#### **Đơn vị: TRƯỜNG THCS PHONG XUÂN**

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung công việc</b>
<b>Tháng 9/2021</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức ngày tựu trường ngày 01/9/2021</li><li>- Khai giảng năm học mới.</li><li>- Tham gia Hội nghị triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học</li><li>- Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành</li><li>- Xây dựng kế hoạch năm học 2021 - 2022.</li><li>- Phân công CBQL, GV rà soát hồ sơ PCGD năm 2021.</li></ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành hồ sơ sổ đăng bộ cho HS khối 6, số 1pt, 2pt</li> <li>- Tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng HSG, dạy nghề cho học sinh khối 8</li> <li>- Kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống thiên tai, bão lũ, ATGT, THTT – HSTC, Hội đồng thi đua – khen thưởng ....</li> <li>- Năm học sinh lưu ban, bỏ học; để phối hợp với địa phương huy động đến trường</li> <li>- Tiếp tục cập nhật thông tin lên Công TTGD&amp;ĐT để báo cáo đầu năm (trước ngày 17/9/2021)</li> </ul>
<b>Tháng 10/2021</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Hội nghị CBCNV; Hội nghị công đoàn. Tổ chức gặp mặt chia tay CBQL và Viên chức chuyển công tác.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2021 - 2022.</li> <li>- Đăng kí đề tài KHKT về Phòng GD&amp;ĐT;</li> <li>- Hoàn thành các loại văn bản sau Hội nghị cán bộ, công chức và danh sách đăng ký danh hiệu thi đua đơn vị và cá nhân năm học 2021 - 2022, nộp về PGD.</li> <li>- Tiến hành tự kiểm tra, cập nhật dữ liệu công tác phổ cập GDTHCS và lập tờ trình đề nghị công nhận đạt chuẩn phổ cập.</li> <li>- Kiểm tra chuyên đề Khai thác sử dụng và bảo quản TB&amp;ĐDDH.</li> <li>- Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS.</li> <li>- Tham gia BDTX mô đun 5 Chương trình GDPT 2018.</li> <li>- Rà soát các loại thiết bị cần thiết cho dạy - học để mua sắm, bổ sung sách giáo khoa, trang thiết bị dạy học còn thiếu.</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch</li> <li>- Tổ chức kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.</li> <li>- Đại hội Liên Đội, Chi đoàn</li> <li>- Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường</li> <li>- Tổ chức thi IOE và VIO cấp trường.</li> </ul>
<b>Tháng 11/2021</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.</li> <li>- Tham gia cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Bộ.</li> <li>- Chuẩn bị hồ sơ kiểm tra PCGD-THCS năm 2021 tại tỉnh.</li> <li>- Hướng dẫn tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ I.</li> <li>- Báo cáo việc triển khai dạy học tiếng Anh hệ 10 năm (học kỳ I).</li> <li>- Dự giờ tiết dạy ATGT theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia dự thi thi Học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện và bồi dưỡng HS tham gia thi HSG lớp 9 cấp tỉnh.</li> <li>- Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm.</li> <li>- Tham gia BDTX mô đun 9 Chương trình GDPT 2018.</li> <li>- Tham gia thi IOE/ViOlympic cấp huyện.</li> </ul>
<b>Tháng 12/2021</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân và ngày thành lập QĐNDVN (22 /12).</li> <li>- Tham gia thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp huyện.</li> <li>- Nộp bài thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Bộ và Sở.</li> <li>- Tổ chức kiểm tra HK I</li> <li>- Báo cáo Sơ kết học kỳ I.</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra thực tế công tác PCGD –THCS của tỉnh.</li> <li>- Tham gia góp ý bản mẫu SGK lớp 7 theo Quyết định.</li> <li>- Tham gia thi IOE/ViOlympic cấp tỉnh.(Nếu có)</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thi giải toán bằng MTCT lớp 9 cấp tỉnh (theo lịch của Sở nếu có)</li> <li>- Tham gia Giải Cầu lông học sinh</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy của GV</li> <li>- Thành lập ban kiểm tra, kiểm kê cơ sở vật chất hàng năm của trường: Kiểm kê thư viện, Thiết bị, ĐDDH ...</li> <li>- Kiểm tra việc triển khai chương trình công tác Đội và phong trào thiếu niên trường học.</li> </ul>
<b>Tháng 01/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết học kì I.</li> <li>- Tham gia thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện, chọn đội tuyển tham dự thi cấp tỉnh.</li> <li>- Tham gia cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện.</li> <li>- Các đơn vị cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT để báo cáo giữa năm.</li> <li>- Tham gia BDTX mô đun 6,7,8 Chương trình GDPT 2018.</li> <li>- Tổng hợp, báo cáo tình hình kiểm kê CSVC.</li> <li>- Quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cấp năm 2021 với tài chính, kho bạc. Thực hiện qui chế chi tiêu nội bộ năm 2022.</li> <li>- Đánh giá xếp loại học lực, hạnh kiểm HS trong HKI. Công khai chất lượng giáo dục của nhà trường</li> <li>- Họp phụ huynh giữa năm học</li> <li>- Lên TKB học kỳ II năm học 2021 - 2022</li> <li>- Tham mưu Đảng ủy – UBND xã huy động HS ra lớp hạn chế nghỉ học trước, trong và sau tết nguyên đán</li> </ul>
<b>Tháng 02/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</li> <li>- Nghỉ tết Nguyên đán.</li> <li>- Thực hiện các phong trào “ Tết vì người nghèo năm 2022”<sup>11</sup>. – Tham gia lựa chọn SGK lớp 7 cho năm học 2022-2023.</li> <li>- Triển khai kế hoạch chuẩn bị dự thi HSG lớp 9, cấp tỉnh.</li> <li>- Lao động vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây quanh trường, công trình măng non của Đội</li> <li>- Kiểm tra sổ gọi tên và ghi điểm, kiểm tra hồ sơ, học bạ lớp 9 lần 1</li> <li>- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra (theo kế hoạch):</li> </ul>
<b>Tháng 3/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục tham gia HKPD cấp tỉnh</li> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng 26/3.</li> <li>- Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm.</li> <li>- Hoàn thành nội dung BDTX mô đun 6 Chương trình GDPT 2018.</li> <li>- Tham gia Giải Điền kinh truyền thống và tham gia Giải Điền kinh tỉnh</li> <li>- Tổ chức hội nghị xét Sáng kiến kinh nghiệm cấp tổ, trường.</li> </ul>
<b>Tháng 4/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thi HSG giỏi lớp 9 cấp tỉnh nếu có.</li> <li>- Tham gia kì thi chọn học sinh giỏi cấp huyện lớp 6, 7, 8 và học sinh giỏi giải toán bằng MTCT lớp 8.</li> <li>- Tham gia thi nghề phổ thông lớp 8.</li> <li>- Tham gia các hoạt động kỷ niệm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 01/5.</li> <li>- Tham gia Giải Bơi học sinh (nếu có)</li> <li>- Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra học kỳ II.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lao động dọn vệ sinh môi trường, lớp học, chăm sóc cây bóng mát</li> </ul>
<b>Tháng 5/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kiểm tra HK II.</li> <li>- Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và ngày thành lập Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh.</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện cho công tác tuyển sinh lớp 6, xét tốt nghiệp lớp 9 tại trường.</li> <li>- Cập nhật thông tin lên Công TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành để báo cáo cuối năm.</li> <li>- Báo cáo cuối năm việc triển khai dạy học tiếng Anh hệ 10 năm.</li> <li>- Thông báo Danh mục SGK và số lượng SGK lớp 7 của các đơn vị đã lựa chọn cho các NXB.</li> <li>- Hoàn thành nội dung BDTX mô đun 7 Chương trình GDPT 2018</li> <li>- Đánh giá 1 năm sử dụng SGK mới lớp 6</li> <li>- Hoàn chỉnh hồ sơ đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2021 - 2022.</li> <li>- Hợp xét đánh giá HT, GV theo chuẩn. Xét và đề nghị khen thưởng cho CBGV, NV năm học 2021 - 2022</li> <li>- Thông báo công tác tuyển sinh vào lớp 10 cho HS khối 9. Cấp giấy chứng nhận tạm thời, hồ sơ cho HS được công nhận tốt nghiệp THCS</li> <li>- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2021 - 2022</li> </ul>
<b>Tháng 6/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xét tốt nghiệp lớp 9 tại Phòng;</li> <li>- Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023.</li> <li>- Tham gia hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới.</li> <li>- Tham gia tập huấn sử dụng SGK lớp 7 cho năm học 2022-2023.</li> <li>- Kiểm tra và phê duyệt học bạ, sổ điểm học sinh năm học 2021 - 2022</li> <li>- Tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất, Thiết bị, đồ dùng dạy học, Phòng Tin học, thư viện. Hoàn thành hồ sơ kiểm kê, kiểm tra CSVC</li> <li>- Phê duyệt kết quả đánh giá xếp loại hàng năm của GV, viên chức của trường</li> <li>- Lập kế hoạch tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất cho trường trong hè</li> </ul>
<b>Tháng 7/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức trực trong hè.</li> <li>- Tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất cho trường, chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị cho năm học mới.</li> <li>- Duyệt tuyển sinh lớp 6 tại Phòng;</li> <li>- Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023.</li> <li>- Tham gia tập huấn sử dụng SGK lớp 7 cho năm học 2022-2023.</li> </ul>
<b>Tháng 8/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành nội dung BDTX mô đun 8 Chương trình GDPT 2018</li> <li>- Tham dự tập huấn cấp Bộ, Tỉnh.</li> <li>- Chỉ đạo chuẩn bị Khai giảng năm học mới.</li> </ul>

## 5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 5.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB - GV - NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân,

bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

## **5.2. Công tác kiểm tra**

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, công văn số 2213/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc Quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022, công văn số 422/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT Phong Điền về quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022 và công văn số 2467/SGDĐT-CNTT ngày 27/9/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc triển khai sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên Cổng thông tin GDĐT đối với GDPT và GDTX năm học 2021 - 2022 ... Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

## **5.3. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

- Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2021 - 2022 của trường THCS Phong Xuân.

Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT(để báo cáo);
- Lãnh đạo, các TTCM;
- Đăng tải web trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Hoàng Xuân Hòa**

**KÍ DUYỆT CỦA CẤP TRÊN**

**Phụ lục: Chương trình chi tiết**

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK1 (18 tuần)	HK2 (17 tuần)	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
<b>Môn học bắt buộc</b>													
1	Ngữ văn	140	- LL:36 - CD:8 - TN:4	- LL:32 - CD:8 - TN:4	140	- LL: - CD:8 - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
2	Toán	140	- LL:56 - CD:10 - TN:6	- LL:46 - CD:10 - TN:6	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
3	Ngoại ngữ 1	105	- LL:39 - CD:6 - TN:9	- LL:36 - CD:6 - TN:9	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
4	GDCD	35	- LL:10 - CD:5 - TN:3	- LL:9 - CD:5 - TN:3	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
5	Lịch sử và Địa lí	105	- LL:40 - CD:10 - TN:4	- LL:40 - CD:8 - TN:3	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
6	Khoa học tự nhiên	140	- LL:45 - CD:20 - TN:10	- LL:40 - CD:15 - TN:10	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
7	Công nghệ	35	- LL:10 - CD:3 - TN:5	- LL:9 - CD:4 - TN:4	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
8	Tin học	35	- LL:12 - CD:4 - TN:2	- LL:11 - CD:4 - TN:2	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
9	Giáo dục thể chất	70	- LL:20 - CD:10 - TN:5	- LL:20 - CD:10 - TN:5	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ)	70	- LL:18 - CD:6	- LL:16 - CD:6	70	- LL: - CD:	- LL: - CD:3	70	- LL: - CD:	- LL: - CD:	70	- LL: - CD:	- LL: - CD:

	thuật)		- TN:12	- TN:12		- TN:	- TN:		- TN:	- TN:		- TN:	- TN:
<b>Hoạt động giáo dục bắt buộc</b>													
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL:5 - TN:13	- SHL:17 - SHDC:17 - LL:4 - TN:13	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL: - TN:	- SHL:17 - SHDC:17 - LL: - TN:	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL: - TN:	- SHL:17 - SHDC:17 - LL: - TN:	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL: - TN:	- SHL:17 - SHDC:17 - LL: - TN:
<b>Nội dung giáo dục của địa phương</b>													
12	Nội dung giáo dục của địa phương	35	- LL:12 - CD:3 - TN:3	- LL:11 - CD:3 - TN:3	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
<b>Môn học tự chọn</b>													
13	Tiếng dân tộc thiểu số	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
14	Ngoại ngữ 2	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
<b>Chương trình tăng cường/mở rộng</b>													
...	...												
<b>Tổng số tiết học/năm học</b>													
<b>Số tiết học trung bình/tuần</b>													

Ghi chú: LL: Số tiết lên lớp; CD: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm Gợi ý về chương trình tăng cường, mở rộng:

- Chương trình Tích hợp Toán, Khoa học bằng tiếng Anh
- Chương trình dạy học các chủ đề Giáo dục STEM
- Chương trình dạy học trải nghiệm...

- Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài
- Bồi dưỡng học sinh giỏi
- Phụ đạo học sinh yếu, kém